

Bản án số: 95/2024/HS- ST

Ngày 16-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thiện

Ông Trần Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Trường- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:
Ông Hà Đăng Chương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2024/TLST- HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2024/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn N, sinh năm 1990

Tên gọi khác: không; nơi thường trú: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tuấn B và bà: Lương Thị Đ; vợ: Hà Thị H; con: chưa có; tiền án: Tại Bản án hình sự số 03 ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải chịu án phí 200.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2023, chấp hành xong án phí ngày 12/4/2024; Tiền sự: Tại quyết định xử phạt hành chính số 59 ngày 26/8/2022 của Công an xã Q, huyện T xử phạt Nguyễn Tuấn N 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Công an xã Q đơn đốc lần cuối vào ngày 05/10/2022; đến nay Nguyễn Tuấn N chưa nộp phạt; Nhân thân: Tại quyết định xử phạt hành chính số 73 ngày 06/7/2022 của Công an huyện H xử phạt Nguyễn Tuấn N 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nguyễn Tuấn N chưa nộp phạt, Công an huyện H đơn đốc lần cuối ngày 17/7/2022, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội đã hết thời hiệu thi hành

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Tuấn B, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

+ Người làm chứng:

- Bà Giáp Thị T, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Cao Thị Thùy C, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi ĐKKH: Ngõ 26, tổ dân phố chi Ly 1, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

Hiện ở: thôn Thượng, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua công tác quản lý địa bàn và tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực Nhà văn hóa thôn T, xã L, huyện T thời gian qua xuất hiện một đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Ngày 23/9/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện phối hợp với Công an xã L thành lập tổ công tác tiến hành kiểm tra, xác minh nguồn tin. Khoảng 13 giờ 35 phút cùng ngày, khi tổ công tác đang làm nhiệm vụ tại khu vực nhà văn hóa thôn T, xã L, huyện T thì phát hiện một người đàn ông đi bộ vào khu vực S, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi tổ công tác tiếp cận người đàn ông thì người đàn ông này thả từ tay trái xuống mặt sân bê tông của Nhà văn H1 04 (bốn) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, tổ công tác tiến hành khống chế, giữ người đàn ông lại. Qua kiểm tra, người đàn ông này khai nhận tên là Nguyễn Tuấn N, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Tuấn N khai nhận 04 (bốn) đoạn ống nhựa được hàn kín mà N vừa thả xuống nền sân bê tông bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine của N cất giấu với mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:- Thu giữ trên nền sân bê tông của nhà văn hóa thôn T, xã L, huyện T, ngay vị trí Nguyễn Tuấn N bị khống chế 04 (bốn) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT Nam”. Cùng ngày 23/9/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tuấn N, kết quả khám xét phát hiện và thu giữ:

+ 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng, bên trong lọ nhựa có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong có 01 (một) gói giấy bạc một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy (lọ nhựa trên được thu trong chiếc giỏ nhựa đặt trên chiếc vali màu đen đặt trong phòng ngủ của Nguyễn Tuấn N).

+ 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trên một mặt đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được thu giữ trên giường ngủ của Nguyễn Tuấn N.

Toàn bộ số vật chứng trên được niêm phong trong một hộp giấy ký hiệu “KX Nam”.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Tuấn N, kết quả N dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2076/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

* Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT Nam”, được niêm phong gửi giám định:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu là ma túy, có tổng khối lượng 0,216 gam, loại Heroine (H).

* Trong 01 (một) hộp giấy ký hiệu “KX Nam”, được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ (tất cả được đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng) là ma túy, có khối lượng 0,173 gam, loại Heroine (H).

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc được gói lại là ma túy, loại Heroine (H), không xác định được khối lượng. Quá trình điều tra, N khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét cụ thể như sau: Bản thân N là người nghiện ma túy Heroine và thường xuyên có nhu cầu sử dụng ma túy, trưa ngày 23/9/2024, N đi bộ từ nhà ra khu vực ngã ba Đ thuộc xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang bắt xe ôm đi đến khu V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy H2 (do N nghe bạn nghiện nói tại khu vực này thường có người bán ma túy). Khi đến khu vực Cầu C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, N gặp một người đàn ông không quen biết và qua trao đổi biết người này có bán ma túy nên N đưa cho người này 400.000 đồng hỏi mua ma túy H2, người đàn ông đồng ý và cầm tiền rồi đi đâu đó khoảng vài phút rồi quay lại đưa lại cho N 01 (một) gói giấy bạc, bên ngoài màu vàng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine. N cầm gói ma túy mua được rồi bắt xe về nhà. Khi về đến nhà, N lấy một phần nhỏ ma túy ra để lên tờ giấy bạc rồi châm lửa dưới tờ giấy bạc và hít. Sau khi sử dụng xong, N nhặt 04 (bốn) đoạn ống nhựa rồi chia một phần ma túy mua được cho vào 04 đoạn ống nhựa trên và hàn kín hai đầu, số ma túy còn lại trong gói giấy bạc, N gói lại và cất giấu trong lọ nhựa đặt trong chiếc rổ nhựa ở trên chiếc vali trong phòng ngủ của N. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2024, N cầm 04 (bốn) đoạn ống nhựa đựng ma túy trên tay trái và đi bộ đến khu vực Nhà văn hóa thôn T1, xã L, huyện T mục đích tìm chỗ vắng sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã L, huyện T kiểm tra. Do sợ hãi nên N đã thả số ma túy đang cầm trên tay trái xuống nền sân Nhà văn hóa thì bị lực lượng công an huyện T phối hợp với Công an xã L, huyện T bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tại Cáo trạng số: 93/CT- VKS ngày 25/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Nguyễn Tuấn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1

Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn N từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/9/2024, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai trong quá trình điều tra. Sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt: tại phiên tòa, bị cáo có mặt đã hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ do Cơ quan điều tra thu thập về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 35 phút ngày 23/9/2024, tại nhà văn hoá thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang Nguyễn Tuấn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,216 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Tuấn N còn tàng trữ trái phép 0,173 gam ma túy Heroine tại nhà mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo N là người có nhân thân không tốt đã bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết tội bằng bản án.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại Bản án hình sự số 03/2023/HSST ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên

xử phạt Nguyễn Tuấn N 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo N chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo hình phạt tù tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Quá trình điều tra Nam còn khai nhận ngày 28/7/2024, N còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 03/10/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Tuấn N về hành vi trộm cắp tài sản ngày 28/7/2024.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho N ở khu vực Cầu C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; N khai N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ người bán ma túy cho N là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7] Đối với ông Nguyễn Tuấn B, quá trình điều tra xác định tại thời điểm bị bắt N ở cùng bố đẻ là ông Nguyễn Tuấn B, sinh năm 1963. Tuy nhiên, ông B không biết việc N tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà nên ông B không vi phạm pháp luật.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N vào ngày 23/9/2024; Cơ quan điều tra Công an huyện T đã chuyển tài liệu đến Công an huyện T để xử phạt hành chính theo quy định. Ngày 08/11/2024, Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.250.000 đồng đối với Nguyễn Tuấn N1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Về vật chứng:- Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KX Nam”: Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu đỏ (tất cả được đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng) là ma túy, loại Heroine (H) còn lại sau giám định 0,151 gam. Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc được gói lại là ma túy, loại Heroine (H) được sử dụng hết trong quá trình giám định. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT Nam” có: Mẫu chất

cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu là ma túy, loại Heroine (H) còn lại sau giám định 0,190 gam đều là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: bị cáo Nguyễn Tuấn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn N 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/9/2024. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Tuấn N.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KX Nam”: Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viên màu đỏ (tất cả được đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng) là ma túy, loại Heroine (H) còn lại sau giám định 0,151 gam. Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc được gói lại là ma túy, loại Heroine (H) được sử dụng hết trong quá trình giám định. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “QT Nam” có: Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu là ma túy, loại Heroine (H) còn lại sau giám định 0,190 gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 12 năm 2024)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tuấn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu Hs, Vp.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Oanh